ĐẢNG BỘ TỈNH YÊN BÁI
THÀNH ỦY YÊN BÁI
*

Số 22 - NQ/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TP. Yên Bái, ngày 22 tháng 01 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

HỘI NGHỊ LẦN THỨ NĂM, BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
THÀNH PHỐ YÊN BÁI KHÓA XX

về bảo vệ môi trường, nâng cao năng lực chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phục vụ tăng trưởng xanh, bền vững thành phố Yên Bái, giai đoạn 2021 - 2025

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong những năm qua, công tác bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu đã luôn được các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể thành phố quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện và đạt được nhiều kết quả tích cực. Công tác quản lý nhà nước về môi trường được chú trọng, đã kịp thời triển khai có hiệu quả các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, nhất là trong thực hiện tiêu chí môi trường về xây dựng nông thôn mới, lập kế hoạch bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ; công tác kiểm tra, giám sát đối với các cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường được tăng cường, qua đó bước đầu hạn chế được mức độ gia tăng ô nhiễm môi trường, nhất là tại các khu, cụm công nghiệp, trong hoạt động sản xuất nông nghiệp và trong các khu dân cư. Đến nay cơ bản lượng rác thải sinh hoạt trên địa bàn đã được thu gom, xử lý bằng công nghệ tiên tiến, trên dây chuyền khép kín. Việc đầu tư kinh phí xây dựng các công trình, dự án phòng chống ngập, lụt như: Đê, kè chống ngập sông Hồng, kè suối Hào Gia, Ngòi Yên và gia cố các hồ đầu mối… được quan tâm, phục vụ có hiệu quả cho việc phòng chống ngập, lụt, ứng phó với biến đổi khí hậu.

2. Tồn tại, hạn chế

Công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý các nguồn gây ô nhiễm môi trường còn chưa triệt để. Các cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ trong các làng nghề, khu dân cư chưa thực sự quan tâm đầu tư kinh phí, cũng như thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường; các khu, cụm công nghiệp trên

địa bàn chưa được đầu tư trạm xử lý nước thải tập trung, chưa có nhân sự chuyên trách về bảo vệ môi trường. Rác thải y tế tại một số cơ sở y tế tư nhân có quy mô nhỏ chưa được thu gom, xử lý đảm bảo quy định. Việc xử lý vỏ thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng và các chất thải trong chăn nuôi chưa triệt để; vẫn còn tình trạng người dân ở một số nơi lạm dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và các chất kích thích sinh trưởng để tăng năng suất trong hoạt động sản xuất nông nghiệp. Rác thải sinh hoạt mới chỉ được thu gom, xử lý trong khu vực đô thị và tuyến đường chính của các xã; hệ thống rãnh thoát nước thải các tuyến đường giao thông nông thôn, các tuyến đường quốc lộ qua địa bàn thành phố chưa được đầu tư hoàn thiện; đến nay thành phố chưa có công trình xử lý nước thải sinh hoạt tập trung. Hệ thống đê bao ven sông Hồng trên địa bàn một số xã, phường mới chỉ chống được lũ ở mức báo động cấp hai, khả năng tiêu thoát nước ở một số khu vực còn hạn chế, dẫn đến tình trạng ngập úng cục bộ tại một số khu vực, tuyến đường khi nước sông Hồng lên cao hoặc khi mưa lớn kéo dài, làm ảnh hưởng đến đời sống và sinh hoạt của một bộ phận nhân dân.

3. Nguyên nhân tồn tại

Công tác quản lý nhà nước về môi trường ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn chưa được quan tâm đúng mức. Ý thức của người dân, doanh nghiệp về bảo vệ môi trường chưa cao. Cán bộ chuyên trách về môi trường của thành phố còn thiếu, cán bộ làm công tác môi trường ở cấp xã, phường kiêm nhiệm, chưa có trình độ chuyên môn về môi trường. Công tác thanh tra, kiểm tra thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường chưa đạt hiệu quả, thiếu máy móc, thiết bị giám sát môi trường để làm căn cứ xử lý vi phạm. Biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến nhanh, phức tạp, nguy hiểm hơn. Việc quy hoạch giữa các ngành chưa đồng bộ, chưa được lồng ghép, gắn với yêu cầu ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường; nguồn lực để xây dựng các công trình phục vụ cho công tác ứng phó với biến đổi khí hậu và các công trình bảo vệ môi trường còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Bảo vệ môi trường, nâng cao năng lực chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, có tầm ảnh hưởng lớn, quyết định sự phát triển bền vững của thành phố; đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của cả hệ thống chính trị, là trách nhiệm và nghĩa vụ của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư.

Bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu phải được tiến hành thường xuyên, đồng bộ, toàn diện trên các lĩnh vực, thành phần, đồng thời phải bảo đảm gắn kết chặt chẽ với phát triển đô thị thành phố Yên Bái trở thành đô thị văn minh, sinh thái, là một trong các đô thị động lực của khu vực các tỉnh Tây Bắc có sức hấp dẫn, có năng lực cạnh tranh cao và ứng phó với biến đổi khí hậu; kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo vệ môi trường.

Các nhiệm vụ, giải pháp về bảo vệ môi trường, nâng cao năng lực chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu phải bảo đảm tuân thủ đúng các quy định của pháp luật liên quan, có tính khả thi cao, phù hợp với thực tế thành phố.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Nâng cao nhận thức và phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân thành phố trong công tác bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Trong đó chú trọng phòng ngừa ô nhiễm môi trường; tập trung bảo vệ, giữ gìn môi trường ở nơi công cộng, khu đô thị, khu dân cư, môi trường nông thôn, từng hộ gia đình, cá nhân; bảo đảm các hoạt động đầu tư, xây dựng, y tế, giao thông, nhất là hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ an toàn, thân thiện môi trường; chủ động phòng chống sạt lở đất, ngập úng... nhằm góp phần xây dựng thành phố Yên Bái phát triển nhanh, bền vững theo hướng "xanh, hài hòa, bản sắc và hạnh phúc".

2.1. Mục tiêu cụ thể

(1) 100% các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, nhất là các hộ gia đình, các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ trên địa bàn thành phố được tuyên truyền, phổ biến đầy đủ, kịp thời các quy định của pháp luật liên quan về bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

(2) Đến năm 2025, có 90% rác thải sinh hoạt ở khu vực nông thôn được thu gom, xử lý tập trung bảo đảm vệ sinh môi trường; 100% các cơ sở sản xuất trong các khu, cụm công nghiệp, làng nghề, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có đủ thủ tục hành chính về môi trường, có hệ thống xử lý chất thải, nước thải, khí thải đảm bảo quy chuẩn Việt Nam cho phép.

(3) Đến năm 2025, có tối thiểu 80% cơ sở sản xuất, kinh doanh gây ô nhiễm môi trường được xử lý hoặc di dời đến địa điểm phù hợp quy hoạch. 100% các cơ sở chăn nuôi có bể biogas hoặc sử dụng chế phẩm sinh học để xử lý nước thải, mùi; 100% vỏ thuốc bảo vệ thực vật được thu gom, xử lý

đảm bảo quy định; 100% các cơ sở y tế thu gom và xử lý rác thải y tế đảm bảo quy định.

(4) 100% các đơn vị tổ chức diễn tập ứng phó bão lụt, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn thành phố đạt loại tốt trở lên; 100% các xã, phường đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và phòng chống thiên tai tại chỗ. Đến năm 2025 cơ bản không còn các điểm có nguy cơ cao gây sạt lở đất, ngập úng.

3. Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

3.1. Công tác tuyên truyền, giáo dục và nâng cao nhận thức, trách nhiệm về bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị về công tác bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn phải được xem là nhiệm vụ quan trọng, lâu dài, cấp thiết của cả hệ thống chính trị, là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất cấp ủy, chính quyền các cấp, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng như: Thông qua hệ thống phương tiện thông tin đại chúng, như: loa đài truyền thanh xã, phường, khu dân cư, dán áp phích, pa nô, khẩu hiệu về bảo vệ môi trường ở các nơi công cộng; lồng ghép đưa nội dung bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu vào các trường học trên địa bàn; thực hiện chuyên mục Tài nguyên và Môi trường trên báo chí, Đài Phát thanh - Truyền hình địa phương và đăng tải thông tin về môi trường, kỹ năng phòng tránh thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu trên Website thành phố, để tăng cường tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường, xây dựng văn hóa bảo vệ môi trường trong các tầng lớp nhân dân.

Kịp thời phổ biến đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn. Tập trung tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho các tầng lớp nhân dân nhất là về việc đổ rác đúng thời gian và nơi quy định; giảm thiểu lượng rác, nước thải phát sinh; hạn chế sử dụng túi nilon, phân loại rác đã qua sử dụng nhưng vẫn còn khả năng tái chế để tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, giảm thiểu ô nhiễm môi trường; tích cực tham gia hoạt động bảo vệ môi trường công cộng và tại khu dân cư; xây dựng công trình vệ sinh, chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm bảo đảm vệ sinh, an toàn; nộp phí vệ sinh môi trường để chi trả cho dịch vụ thu gom, xử lý chất thải theo quy định của pháp luật...

Các xã, phường tiến hành ký cam kết đến từng hộ gia đình về công tác giữ gìn vệ sinh môi trường; khuyến khích quần chúng nhân dân tự giác tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai tại gia đình, cộng đồng; kịp thời tố giác những hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Xây dựng các mô hình thực sự tiêu biểu về bảo vệ môi trường ở thôn, tổ dân phố để làm hạt nhân nhân ra diện rộng.

3.2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, của các cấp chính quyền

Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, kịp thời, đồng bộ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố. Tập trung chỉ đạo giải quyết triệt để các vấn đề môi trường nổi cộm, bức xúc, các "điểm nóng" về môi trường xảy ra trên địa bàn thành phố; chỉ đạo, hướng dẫn việc xây dựng quy định, quy ước về thu gom, xử lý rác thải tại cộng đồng dân cư đảm bảo theo quy định, phù hợp với từng địa bàn.

Thực hiện phân công, phân cấp, xác định rõ trách nhiệm, đặc biệt là gắn trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, xã, phường trong công tác bảo vệ môi trường, phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Thực hiện giao chỉ tiêu hằng năm cụ thể về bảo vệ môi trường và phòng, chống khắc phục thiên tai cho các cơ quan, đơn vị, xã, phường. Ưu tiên nguồn kinh phí từ ngân sách thành phố cho các nhiệm vụ trọng điểm về bảo vệ môi trường.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, năng lực cho đội ngũ lãnh đạo, cán bộ các cấp, nhất là cán bộ, công chức làm công tác bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai. Hằng năm tổ chức tập huấn phổ biến kiến thức pháp luật về bảo vệ môi trường để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức cấp xã, nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu của công tác bảo vệ môi trường tại địa phương, đặc biệt đối với công tác kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm, phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường.

Nâng cao chất lượng công tác thẩm định và đánh giá tác động môi trường đối với các dự án, cơ sở thuộc thẩm quyền của thành phố. Thẩm định, đánh giá tác động môi trường khi các cơ sở sản xuất, kinh doanh đảm bảo phù hợp với quy hoạch, đủ điều kiện pháp lý và có công nghệ, biện pháp xử lý môi trường phù hợp để đảm bảo các yêu cầu chất thải đầu ra theo quy định cho phép.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện quản lý nhà nước về môi trường, kịp thời phát hiện những sai phạm, hướng dẫn thực hiện khắc phục, xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân vi phạm. Xây dựng kế hoạch

kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với địa bàn dân cư, các cơ sở sản xuất kinh doanh đang hoạt động ở khu vực đô thị, khu dân cư nông thôn, khu cụm công nghiệp và làng nghề.

Xử lý nghiêm đối với hành vi đổ, xả rác không đúng nơi và thời gian quy định; vận chuyển, chôn, lấp, đổ, thải, đốt chất thải rắn, chất thải nguy hại không đúng quy trình kỹ thuật, quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; xả nước thải, khí thải chưa được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường ra môi trường; thực hiện dự án đầu tư hoặc xả thải khi chưa đủ điều kiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Xử phạt, đình chỉ hoạt động sản xuất đối với các cơ sở không áp dụng các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm theo nội dung đã cam kết trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3.3. Công tác bảo vệ môi trường

3.3.1. Bảo vệ môi trường tại nơi công cộng

Bổ sung quy hoạch các điểm tập kết, trạm trung chuyển rác thải rắn sinh hoạt đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường theo quy định. Phấn đấu đến năm 2025 đầu tư xây dựng tối thiểu mỗi xã, phường 01 trạm trung chuyển rác thải với quy mô phù hợp, nhằm giảm số lượng điểm tập kết rác tự phát, nhất là những điểm nằm xen kẽ khu dân cư và phải tiến hành che chắn, phun hóa chất khử mùi, thu gom nước rỉ rác để đảm bảo về vệ sinh môi trường.

Triển khai nhân rộng các mô hình bảo vệ môi trường có hiệu quả: Phong trào tổng vệ sinh môi trường ngày cuối tuần, phong trào đoạn đường do phụ nữ tự quản "Xanh, sạch, đẹp". Phát động các đợt cao điểm tổng vệ sinh môi trường "Sáng, xanh, sạch, đẹp" định kỳ hằng tháng để đảm bảo cảnh quan môi trường. Từ năm 2021, thực hiện tưới nước rửa đường 01 lần/tuần đối với các tuyến đường *(Trần Phú, Nguyễn Văn Cừ, Điện Biên, Nguyễn Tất Thành, Yên Ninh, Nguyễn Thái Học)* và 01 lần/tháng đối với các tuyến đường *(Hoàng Hoa Thám, Âu Cơ, Bách Lẫm)* để nâng cao chất lượng vệ sinh đường phố.

Bổ sung kinh phí, mở rộng phạm vi thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt ở khu vực cách xa trục đường chính, đường ngõ nhỏ trên địa bàn, đặc biệt là trên địa bàn các xã. Đầu tư phương tiện, thiết bị phù hợp với hoạt động thu gom, vận chuyển như thùng chứa rác, xe gom rác và các phương tiện, thiết bị chuyên dụng khác đảm bảo nhu cầu thực tế. Phấn đấu đến năm 2025 bố trí các thùng rác công cộng tại tất cả các tuyến đường và các khu công cộng trên địa bàn thành phố Yên Bái để ngăn chặn phát sinh nguồn rác thải ra vỉa hè, lòng đường và khu vực công cộng.

Các hộ gia đình, cá nhân phải có trách nhiệm chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến điểm tập kết theo quy định hoặc chuyển giao cho cơ sở thu gom, vận chuyển rác thải rắn sinh hoạt bảo đảm đúng địa điểm, thời gian quy định. Từ năm 2022, hộ gia đình, cá nhân phải thực hiện chứa, đựng chất thải rắn sinh hoạt vào các bao bì, sau khi phân loại (thành chất thải rắn có khả năng sử dụng, tái chế; chất thải thực phẩm; chất thải rắn sinh hoạt khác) để chuyển đến điểm tập kết hoặc chuyển giao cho cơ sở thu gom, vận chuyển rác thải rắn sinh hoạt theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

Các cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển rác thải rắn sinh hoạt phải tiến hành thu gom, vận chuyển rác đúng giờ quy định không để rác tồn đọng tại các điểm tập kết trước 22h00' hôm trước và trước 07h00' sáng ngày hôm sau, để hạn chế ô nhiễm môi trường và tránh làm mất mỹ quan đô thị.

Ưu tiên thu hút các nhà đầu tư xử lý rác thải sinh hoạt áp dụng công nghệ xử lý rác thải tiên tiến nhằm hạn chế mức thấp nhất tỷ lệ rác thải chôn lấp và mức độ ảnh hưởng đến môi trường trong quá trình xử lý rác thải trên địa bàn.

Duy tu, bảo dưỡng hệ thống các cống đã xuống cấp và đầu tư xây dựng kiên cố các rãnh thoát nước trần để hạn chế ô nhiễm môi trường không khí. Phấn đấu đến năm 2025 thực hiện thu gom, xử lý nước thải tập trung với quy mô công suất đạt 30% tổng lượng nước thải đô thị trên địa bàn.

3.3.2. Bảo vệ môi trường trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ

Bổ sung quy hoạch các khu vực sản xuất tập trung đảm bảo kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững. Mở rộng quy mô các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn để từng bước đưa các cơ sở sản xuất vào hoạt động tập trung.

Không cấp giấy phép kinh doanh mới cho các cơ sở sản xuất có tác động ảnh hưởng môi trường, không phù hợp với quy hoạch đô thị trên địa bàn thành phố Yên Bái.

Các ngành, các địa phương phối hợp thực hiện công tác giám sát việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh. Nghiêm cấm không được xả nước thải, chất thải chưa qua xử lý ra môi trường. Kịp thời hướng dẫn, xử lý vi phạm nhằm hạn chế tình trạng ô nhiễm môi trường do các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ gây ra. Thông báo công khai đối với những hành vi vi phạm pháp luật về môi trường.

Tổ chức kiểm tra, phát hiện và xử lý vi phạm đối với các cơ sở đang sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn thành phố. Yêu cầu các cơ sở có

đầy đủ hồ sơ, thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định. Có các biện pháp xử lý chất thải, nước thải, khí thải phát sinh đạt quy chuẩn môi trường trước khi đi vào hoạt động. Có biện pháp giải quyết dứt điểm ô nhiễm môi trường, hạn chế tối đa mức độ ảnh hưởng tới cuộc sống của nhân dân và gây bức xúc trong dư luận. Không để xảy ra cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn.

Xây dựng đề án xử lý hoặc di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường, không phù hợp quy hoạch, đã được kiểm tra, xử lý nhưng không khắc phục giảm thiểu ô nhiễm môi trường hoặc khắc phục giảm thiểu ô nhiễm môi trường nhưng không triệt để làm ảnh hưởng đến đời sống nhân dân vào các khu, cụm công nghiệp.

Các cơ sở sản xuất phải đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường như: Có thủ tục hành chính về bảo vệ môi trường được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; đầu tư xây dựng các công trình xử lý nước thải; thu gom chất thải rắn thông thường; thu gom, phân loại, xử lý chất thải nguy hại đảm bảo đúng theo quy định về bảo vệ môi trường. Sử dụng công nghệ tiên tiến, thân thiện môi trường, phù hợp với điều kiện kinh tế của cơ sở. Trồng cây xanh xung quanh nhà xưởng để ngăn giữ các chất khí bụi độc hại, hạn chế tiếng ồn và đảm bảo cảnh quan môi trường.

3.3.3. Bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp

Tăng cường tuyên truyền, vận động bà con nông dân thu gom các loại chất thải, bao bì thuốc bảo vệ thực vật vào các bể chứa theo quy định. Không sử dụng thuốc diệt cỏ trong sản xuất nông nghiệp gây ô nhiễm nguồn nước, đất và sức khỏe của nhân dân. Khuyến khích sử dụng các loại phân hữu cơ đặc biệt là các loại phân sản xuất từ phụ phẩm nông nghiệp, giúp người dân tạo ra sản phẩm sạch, không gây ô nhiễm môi trường, hạn chế sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và phân bón hóa học. Phát triển mô hình nông nghiệp thân thiện môi trường.

Tiếp tục đầu tư xây dựng các bể thu gom vỏ bao bì hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, bố trí các bể chứa tối thiểu có 01 bể/diện tích 03ha đất canh tác trồng cây hằng năm hoặc 10ha đất canh tác cây trồng lâu năm có sử dụng thuốc bảo vệ thực vật tại các khu vực canh tác nông nghiệp để thu gom dụng cụ, bao bì đựng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y sau khi sử dụng theo quy định về quản lý chất thải nông nghiệp.

Không chấp thuận dự án mới chăn nuôi gia súc, gia cầm trong khu dân cư đô thị để hạn chế ô nhiễm môi trường không khí trong khu dân cư. Khuyến khích các hộ đang chăn nuôi trong khu dân cư đô thị chuyển đổi

ngành nghề phù hợp để hạn chế ô nhiễm môi trường. Không hỗ trợ dự án đối với các hộ gia đình không thực hiện đảm bảo các quy định về bảo vệ môi trường. Hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi xử lý chất thải bằng chế phẩm sinh học, công nghệ khí sinh học biogas nhằm giảm mùi hôi, diệt khuẩn có hại. Thực hiện thu gom, xử lý nước thải, chất thải rắn theo quy định; vệ sinh chuồng, trại định kỳ, bảo đảm phòng ngừa, ứng phó dịch bệnh; xác vật nuôi bị chết do dịch bệnh, quản lý theo quy định về quản lý chất thải nguy hại và vệ sinh phòng bệnh.

3.3.4. Bảo vệ môi trường khu, cụm công nghiệp

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm, đảm bảo các cơ sở hoạt động sản xuất trong các khu, cụm công nghiệp có thủ tục hành chính về môi trường được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đầu tư hệ thống thu gom, xử lý nước thải đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; thực hiện quan trắc môi trường theo quy định của pháp luật. Ưu tiên, chấp thuận cho các dự án sử dụng công nghệ tiên tiến, thân thiện môi trường, phù hợp với điều kiện phát triển đô thị. Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường đối với khu công nghiệp Âu Lâu, khu công nghiệp phía Nam và cụm công nghiệp Âu Lâu.

Tuyên tuyền vận động các đơn vị sản xuất trong các khu, cụm công nghiệp trồng và chăm sóc, bảo vệ cây xanh trong môi trường lao động giúp bảo vệ môi trường, hạn chế tiếng ồn, trong lành không khí, đảm bảo phát triển kinh tế gắn kết với bảo vệ môi trường bền vững và tạo cảnh quan khu công nghiệp. Thực hiện di dời các cơ sở sản xuất trong cụm công nghiệp Đầm Hồng do nằm trong lõi đô thị, không phù hợp với hoạt động sản xuất tập trung.

3.3.5. Bảo vệ môi trường làng nghề

Các cơ sở sản xuất miến tại làng nghề sản xuất miến đao Ngòi Đong, xã Giới Phiên có kế hoạch bảo vệ môi trường và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. Không chấp nhận các hộ tham gia sản xuất không đảm bảo các quy định về bảo vệ môi trường. Thực hiện nghiêm các biện pháp giảm thiểu khí thải, nước thải và xử lý ô nhiễm tại các cơ sở sản xuất; thu gom, phân loại, lưu giữ, xử lý chất thải rắn theo quy định của pháp luật.

3.3.6. Bảo vệ môi trường trong hoạt động y tế

Các bệnh viện, các phòng khám đa khoa xây dựng công trình xử lý nước thải, hệ thống thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải rắn đúng theo quy định

của pháp luật về bảo vệ môi trường. Có kế hoạch, trang thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế gây ra. Các trạm y tế, các phòng khám có quy mô nhỏ thực hiện phân loại chất thải rắn y tế. Chất thải y tế phải được xử lý sơ bộ trước khi chuyển về nơi lưu giữ, xử lý, tiêu hủy tập trung.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát định kỳ các cơ sở y tế thực hiện công tác thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý chất thải y tế đảm bảo theo đúng quy định. Xem xét, kiến nghị thu hồi giấy phép hoạt động y tế đối với các cơ sở y tế không thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định.

3.3.7. Bảo vệ môi trường trong hoạt động đầu tư xây dựng

Việc quy hoạch khu đô thị, khu dân cư tập trung phải hướng tới phát triển khu đô thị sinh thái, tiết kiệm năng lượng, sử dụng năng lượng tái tạo, bảo đảm tỷ lệ diện tích cây xanh, mặt nước, cảnh quan theo quy định của pháp luật.

Các dự án đầu tư xây dựng đã được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường đã được phê duyệt.

Các công trình dự án đầu tư xây dựng dân dụng trong khu dân cư không thuộc đối tượng thực hiện thủ tục hành chính về môi trường, các xã, phường có trách nhiệm tuyên tuyền, hướng dẫn chủ đầu tư xây dựng có biện pháp bảo đảm không phát tán bụi, tiếng ồn, độ rung vượt quá quy chuẩn kỹ thuật môi trường.

Việc vận chuyển đất, đổ thải vật liệu xây dựng bằng phương tiện bảo đảm yêu cầu kỹ thuật, không làm rò rỉ, rơi vãi, gây ô nhiễm môi trường. Có biện pháp vệ sinh môi trường dọc tuyến đường được cấp phép vận chuyển, dùng xe phun nước để hạn chế bụi, thực hiện nghiêm việc hót, dọn đất, đá, vật liệu rơi vãi trên đường. Yêu cầu đơn vị vận chuyển phải có cam kết và có biện pháp hạn chế tối đa mức độ ảnh hưởng đến môi trường trong quá trình vận chuyển.

3.4. Ứng phó với biến đổi khí hậu

Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai, giám sát biến đổi khí hậu của các cơ quan chuyên môn của thành phố. Các cơ quan, đơn vị, xã, phường thường xuyên rà soát, điều chỉnh bổ sung kế hoạch phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn phù hợp với thực tế tại địa phương để chủ động phòng chống thiên tai. Hoàn thiện, bổ sung bản đồ thiên tai tương ứng với các cấp độ rủi ro

thiên tai đến tận khu dân cư trên địa bàn thành phố nhằm nâng cao công tác cảnh báo, phòng, chống ứng phó thiên tai.

Tập trung chăm sóc, khoanh nuôi tái sinh rừng và triển khai kịp thời các chính sách để khuyến khích người dân phát triển rừng sản xuất, tăng giao chỉ tiêu trồng rừng tập trung mới trên địa bàn các xã, phường, phát triển rừng phong cảnh ở nơi có điều kiện. Phấn đấu trồng mới 60.000 cây xanh đô thị, 1.000 ha rừng gỗ lớn; 50.000 ha rừng phong cảnh, để góp phần cải tạo điều kiện khí hậu, cải thiện môi trường đô thị.

Rà soát xử lý mái taluy những khu vực có nguy cơ sạt lở cao và cảnh báo khoảng cách an toàn giữa nhà dân và khu vực sạt lở khi cấp giấy phép xây dựng. Thường xuyên khơi thông dòng chảy các suối, nạo vét cống, rãnh để hạn chế tình trạng ngập úng cục bộ trong mùa mưu lũ, nhất là các địa bàn trọng điểm như các phường: Hồng Hà, Nguyễn Thái Học, Đồng Tâm, Minh Tân, Yên Ninh và Yên Thịnh. Nghiêm cấm việc san tạo mặt bằng trái phép nhằm hạn chế ngập úng, sạt lở đất và nghiêm cấm việc khai thác cát, sỏi trái phép ảnh hưởng tới công trình đê, kè sông Hồng.

Xây dựng hoàn thành công trình đê chống ngập sông Hồng và các tuyến vành đai xanh tại thành phố Yên Bái, nghiên cứu nâng cấp đường Thanh Niên, phường Hồng Hà để phòng, chống ngập lụt. Xây dựng phương án và chủ động di dời, sắp xếp lại các điểm dân cư ở những vùng thường xuyên bị tác động của lũ lụt, những khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất bờ sông Hồng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi, đảng bộ trực thuộc Thành ủy tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết "Bảo vệ môi trường, nâng cao năng lực chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phục vụ tăng trưởng xanh, bền vững thành phố giai đoạn 2021-2025" nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm công tác bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, từ đó xây dựng chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết phù hợp với tình hình thực tế để đạt được mục tiêu Nghị quyết đề ra.

2. Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan tham mưu giúp việc Thành ủy chỉ đạo việc triển khai quán triệt, học tập, tuyên truyền thực hiện Nghị quyết; phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố tham mưu cho Thành ủy định kỳ sơ kết 02 năm và tổng kết 05 năm thực hiện Nghị quyết.

3. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố căn cứ Nghị quyết cụ thể hóa, ban hành kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết

này. Định kỳ 01 năm sơ kết báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết với Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố.

4. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy theo chức năng, nhiệm vụ, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

5. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện có hiệu quả Nghị quyết.

Nghị quyết này được phổ biến đến chi bộ, đảng bộ trực thuộc Thành ủy./.

T/M THÀNH ỦY
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
THÀNH ỦY
YÊN BÁI
ĐẢNG BỘ TỈNH

Đỗ Đức Minh

<u>Nơi nhận:</u>
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c),
- Thường trực Thành ủy,
- Thường trực HĐND, UBND TP,
- Các đ/c Thành ủy viên,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- MTTQ, các phòng, ban, đoàn thể TP,
- Lưu VP/TU.